

## KIỂU BÀI DẠY HỌC KỂ CHUYỆN

Kiểu bài dạy học kể chuyện là kiểu bài giúp HS phát huy kĩ năng nghe – nói ở mức độ tổng hợp, tích hợp với các kĩ năng liên môn khác như quan sát, đọc tranh, đọc câu/ đoạn, trả lời câu hỏi, phán đoán, liên tưởng, sử dụng âm lượng phù hợp với từng hoàn cảnh và có thái độ nghe tích cực. Nội dung kể chuyện của SHS, bộ sách *Chân trời sáng tạo* bao gồm hai dạng: nghe – kể, xem – kể, trong đó, nghe – kể là chủ yếu. Dưới đây là một gợi ý hướng dẫn tiết dạy nghe – kể.

### I. MỤC TIÊU

Giúp HS:

1. Phán đoán nội dung câu chuyện dựa vào tên truyện, tên chủ đề và tranh minh họa.
2. Kể từng đoạn của câu chuyện dựa vào tranh minh họa và câu gợi ý/ câu hỏi/ cụm từ gợi ý dưới tranh.
3. Trả lời câu hỏi về nội dung câu chuyện, liên hệ bài học trong câu chuyện với bản thân.
4. Sử dụng các quy tắc nghe – nói trong khi nghe – kể (VD: âm lượng, ánh mắt, giọng nói phù hợp với từng đoạn của câu chuyện khi kể).
5. Bồi dưỡng phẩm chất trung thực, biết yêu thương, chia sẻ với người khác<sup>1</sup>.

### II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

- SHS, SGV.
- Tranh minh họa truyện phóng to (nếu có).

<sup>1</sup>Tùy câu chuyện được kể, GV lựa chọn nội dung liên hệ phù hợp để hướng dẫn và tổ chức cho HS liên hệ.

### III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

#### 1. Ôn định lớp và kiểm tra bài cũ

- HS tham gia trò chơi hoặc hoạt động giải trí. (GV có thể tổ chức hoặc không.)
- HS trả lời một vài câu hỏi về truyện kể tuần trước. VD: “Tên câu chuyện là gì?”, “Ai là nhân vật chính?”, “Em thích nhân vật/ tình tiết nào nhất? Vì sao?”.

#### 2. Khởi động

- HS đánh vần và đọc trọn tên truyện.
- Dựa vào tranh minh họa, HS phán đoán và trao đổi với bạn về nội dung câu chuyện. (Câu hỏi gợi ý: “Hình vẽ có những ai/ con gì/ cái gì?”, “Ai/ con gì/ cái gì xuất hiện nhiều nhất?”, “Câu chuyện diễn ra ở những nơi nào?”, “Có những chuyện gì xảy ra?”,...).
- HS nghe GV giới thiệu bài mới.

#### 3. Luyện tập nghe kể chuyện và kể chuyện

- HS nghe GV kể mẫu lần một toàn bộ câu chuyện và liên hệ nội dung câu chuyện với những phán đoán lúc trước của mình. GV sử dụng các biện pháp kích thích sự chú ý, tập trung theo dõi của HS.
- HS nghe kể lần hai theo từng đoạn và quan sát tranh minh họa theo đúng trật tự diễn biến của câu chuyện. GV sử dụng các kỹ thuật dạy học giúp HS ghi nhớ nội dung của từng đoạn truyện.
- HS kể từng đoạn của câu chuyện với bạn trong nhóm nhỏ (với âm lượng nhỏ, đủ nghe trong nhóm nhỏ). (GV nhắc HS nhớ vận dụng các từ ngữ chỉ thời gian khi kể trong nhóm nhỏ; sử dụng ánh mắt, cử chỉ khi kể và khi nghe kể.)
- HS/ nhóm HS kể lại toàn bộ câu chuyện trước lớp (với âm lượng kể trước cả lớp). (GV nhắc HS vận dụng các từ ngữ chỉ thời gian trong khi kể trước lớp; sử dụng ánh mắt, cử chỉ, biểu cảm của gương mặt khi kể trước lớp.)
- HS nhận xét, đánh giá về các nhân vật và nội dung câu chuyện.

❖ **Lưu ý:** Hoạt động rèn kỹ năng kể chuyện có ba mức độ yêu cầu cần đạt:

- (1) kỹ năng nghe – hiểu truyện; kỹ năng quan sát tranh và hiểu tranh;
- (2) kỹ năng kể từng đoạn câu chuyện;
- (3) kỹ năng kể toàn bộ câu chuyện.

Về tính tiến trình, SHS sử dụng các gợi ý dưới tranh nhằm giúp HS đạt được các kỹ năng kể chuyện trên các cấp độ sau:

- Cấp độ 1: sử dụng câu kể gợi ý dưới mỗi tranh. Mỗi câu kể tương ứng với nội dung chính của từng đoạn truyện. Do vậy, HS có thể dựa vào câu kể để nắm được cốt truyện. (Cấp độ 1 được bố trí từ tuần 1 đến tuần 11.)

– Cấp độ 2: sử dụng câu hỏi gợi ý dưới mỗi tranh. Việc trả lời các câu hỏi gợi ý sẽ giúp HS nắm được nội dung chính của từng đoạn truyện. (Cấp độ 2 được bố trí từ tuần 12 đến tuần 24, trừ tuần 18.)

– Cấp độ 3: sử dụng cụm từ gợi ý dưới mỗi tranh. Các cụm từ này được tính toán để chỉ nêu đến các yếu tố truyện như bối cảnh, nhân vật. HS sẽ dựa vào gợi ý này để nhớ lại các tình tiết, diễn biến của cốt truyện. (Cấp độ 3 được bố trí từ tuần 25 đến tuần 34.)

#### 4. Củng cố, dặn dò

- HS nhắc lại tên truyện, số lượng các nhân vật, nhân vật yêu thích.
- HS nắm được nội dung truyện, nghe kể thêm truyện ở nhà (GV hướng dẫn HS đọc mở rộng (nếu có).).
- HS biết chuẩn bị cho tiết học sau.

❖ **Lưu ý:** Với HS học tiếng Việt với tư cách là ngôn ngữ thứ hai, khi dạy phần âm văn, nếu có những từ ngữ xa lạ với HS, GV có thể sử dụng ngôn ngữ thứ nhất để giải thích, tuy nhiên, không nên sử dụng phương pháp gián tiếp này quá nhiều. Thay vào đó, nên tăng cường sử dụng biện pháp trực quan trong giảng dạy, khai thác vốn kinh nghiệm về xã hội, ngôn ngữ để giúp các em. Ngoài ra, khi thực hiện các nội dung thuộc phần hoạt động mở rộng, hoặc khi dạy tiết kể chuyện, GV nên ưu tiên khuyến khích, động viên các em tham gia để tăng cường vốn từ cho các em; khi tổ chức các hoạt động nhóm nên xếp các em cùng nhóm với những HS học tiếng Việt với tư cách là ngôn ngữ thứ nhất,...